UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 960 /SNV-TCBC

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 6 năm 2018

V/v báo cáo kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019

KHẨN

Kính gửi:
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5010/UBND-TH ngày 21/6/2018 về việc tổng hợp, báo cáo kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019 theo Công văn số 2661/BNV-TCBC ngày 11/6/2018 của Bộ Nội vụ *(văn bản được đăng tải kèm theo Công văn này tại địa chỉ website: www.sonoivu.daklak.gov.vn, mục Thông báo).*

Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh, báo cáo Bộ Nội vụ trước ngày 10/7/2018, Sở Nội vụ đề nghị các Sở, ban, ngành của tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp báo cáo các nội dung theo yêu cầu của Bộ Nội vụ tại Công văn số 2661/BNV-TCBC ngày 11/6/2018 và các biểu mẫu số 1, 2, 3, 4 kèm theo.

Báo cáo của các cơ quan, đơn vị đề nghị gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 04/07/2018** và kèm file mềm theo địa chỉ hộp thư điện tử công vụ: ***Phongtcbmdt@noivu.daklak.gov.vn*** để tổng hợp, tham mưu.

Số liệu của các cơ quan, đơn vị là cơ sở để Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ thẩm định số lượng người làm việc năm 2019.

Nhận được Công văn này, đề nghị các Sở, ban, ngành của tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc;
- Lưu: VT, TCBC.(50b)

GIÁM ĐỐC

SỞ NỘI VỤ

Miên Klơng

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 5010 /UBND-TH	*Đắk Lắk, ngày 21 tháng 6 năm 2018*

V/v tổng hợp, báo cáo kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐẮK LẮK
ĐẾN Số: 6093
Ngày: 25/6/18
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện Công văn số 2661/BNV-TCBC ngày 11/6/2018 của Bộ Nội vụ về việc kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019 (có sao gửi kèm theo), UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019; báo cáo đảm bảo nội dung yêu cầu tại Công văn số 2661/BNV-TCBC của Bộ Nội vụ và các mẫu biểu quy định.

Nhận được Công văn này, Sở Nội vụ triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh trước ngày **04/7/2018**./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng HCTC (QC45a);
- Lưu: VT, TH (HT-06b).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Thu An

BỘ NỘI VỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2661 /BNV-TCBC	*Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2018*
V/v kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019	

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 5323
ĐẾN 15-06-2018
Chuyển:

Kính gửi:
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 41/2012/NĐ-CP); Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2016; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế và Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Thông tư số 14/2012/TT-BNV), Bộ Nội vụ đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi tắt là Bộ, ngành), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là địa phương) tổng hợp, báo cáo kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019 (kèm theo biểu mẫu theo hướng dẫn tại Thông tư số 14/2012/TT-BNV), đồng thời báo cáo làm rõ một số nội dung sau:

1. Về số lượng đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp (sau đây viết tắt là Nghị định số 68/2000/NĐ-CP).

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tổng hợp số lượng đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm năm 2015 và năm 2018 (tính đến thời điểm ngày 31/5/2018) theo 04 mức độ tự chủ: Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự

nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư theo Biểu số 1 kèm theo.

2. Kết quả thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế (sau đây gọi tắt là Nghị định số 108/2014/NĐ-CP), về hưu đúng tuổi và thôi việc theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm ngày 31/5/2018.

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tổng hợp kết quả thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và số người về hưu đúng tuổi, số người thôi việc theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm ngày 31/5/2018 theo Biểu số 2 kèm theo.

3. Về số người hợp đồng lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập có mặt tính đến thời điểm ngày 31/5/2018.

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương báo cáo, tổng hợp số người hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo 04 mức độ tự chủ: Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư tính đến thời điểm ngày 31/5/2018 theo Biểu số 3 kèm theo.

4. Tổng hợp, báo cáo việc sử dụng viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước (nếu có).

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tổng hợp cụ thể số lượng người trong từng cơ quan, tổ chức hành chính.

5. Tổng hợp biên chế của hội có tính chất đặc thù (đối với địa phương).

a) Đối với cấp tỉnh:.....hội, số biên chế: .....người;

b) Đối với cấp huyện:.....hội, số biên chế: .....người.

6. Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019.

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tổng hợp, báo cáo kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó phân định rõ theo 04 mức độ tự chủ: Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư theo Biểu số 4 kèm theo.

7. Đánh giá chung và đề xuất, kiến nghị.

Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Bộ, ngành, địa phương năm 2019 gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 10/7/2018. Sau ngày 10/7/2018 bộ, ngành, địa phương không có báo cáo kế hoạch số lượng người làm việc năm 2019, căn cứ chủ trương tinh giản biên chế của Đảng, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ giao số lượng người làm việc của Bộ, ngành và thẩm định số lượng người làm việc của địa phương năm 2019 giảm so với năm 2018 bằng 3,0% của năm 2015.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ về kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019, đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, TCBC (05 bản).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Duy Thăng

BỘ NỘI VỤ

Biểu số 1

SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP; SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP

(Kèm theo công văn số 2661/BNV-TCBC ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Bộ Nội vụ)

STT	Loại hình đơn vị	Năm 2015			Năm 2018 (tính đến thời điểm ngày 31/5/2018)		
		Số đơn vị	Số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao	Hợp đồng theo NĐ số 68/2000/NĐ-CP	Số đơn vị	Số người làm việc	Hợp đồng theo NĐ số 68/2000/NĐ-CP
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
	Tổng số						
1	Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên						
2	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên						
3	Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên						
4	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư						

....., Ngày.....tháng....năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên,đóng dấu)

BỘ NỘI VỤ

Biểu số 2

KẾT QUẢ SỐ NGƯỜI THỰC HIỆN TINH GIẢN BIÊN CHẾ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 108/2014/NĐ-CP VÀ SỐ NGƯỜI VỀ HƯU ĐÚNG TUỔI VÀ THÔI VIỆC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

(Kèm theo công văn số 2661/BNV-TCBC ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Bộ Nội vụ)

STT	Loại hình đơn vị	Tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP			Về hưu đúng tuổi theo quy định của pháp luật	Thôi việc theo quy định của pháp luật
		Về hưu trước tuổi	Thôi việc ngay	Chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương từ ngân sách nhà nước		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
	Tổng số					
1	Các cơ quan Đảng, đoàn thể					
2	Các cơ quan, tổ chức hành chính					
3	Các đơn vị sự nghiệp công lập					
4	Cán bộ, công chức cấp xã					
5	Doanh nghiệp					

....., Ngày.....tháng....năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên,đóng dấu)

Ghi chú: Số liệu tính đến thời điểm ngày 31/5/2018

BỘ NỘI VỤ

Biểu số 3

SỐ NGƯỜI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG LÀM CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

(Kèm theo công văn số 2661/BNV-TCBC ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Bộ Nội vụ)

STT	Loại hình đơn vị	Số người hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ (tính đến thời điểm ngày 31/5/2018)		
		Tổng cộng	Trong chỉ tiêu biên chế	Ngoài chỉ tiêu biên chế
1	*2*	*3*	*4*	*5*
	Tổng số			
1	Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên			
2	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên			
3	Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên			
4	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư			

....., Ngày.....tháng....năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên,đóng dấu)

BỘ NỘI VỤ

Biểu số 4

KẾ HOẠCH SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2019

(Kèm theo công văn số 2661/BNV-TCBC ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Bộ Nội vụ)

STT	Loại hình đơn vị	Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2019		
		Số đơn vị	Số người làm việc	Hợp đồng theo NĐ số 68/2000/NĐ-CP
1	*2*	*3*	*4*	*5*
	Tổng số			
1	Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên			
2	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên			
3	Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên			
4	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư			

....., Ngày.....tháng....năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên,đóng dấu)